

TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ NGHĨA LỘ
TỈNH YÊN BÁI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 04/2024/HNGĐ - ST
Ngày 24/01/2024
V/v: Ly hôn, tranh chấp
nuôi con chung.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ NGHĨA LỘ - TỈNH YÊN BÁI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Hồng Hạnh.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Hoàng Văn Vĩnh

Bà Lương Thị Hoàn

Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Bắc - Thư ký TAND thị xã Nghĩa Lộ.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Nghĩa Lộ tham gia phiên tòa: Bà Hà Thị Nguyên Nhung - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 01 năm 2024 tại trụ sở tòa án nhân dân thị xã Nghĩa Lộ xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 125/2023/TLST- HNGĐ ngày 11/10/2023 về Ly hôn, tranh chấp nuôi con chung, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 01/2024/QĐXXST-HNGĐ ngày 04 tháng 01 năm 2024; giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Chị Hà Thị H, sinh năm 1984.

Địa chỉ: Tổ B, phường P, thị xã Ngh, tỉnh Yên Bái. Vắng mặt.

2. Bị đơn: Anh Đồng Văn Th, sinh năm 1990.

Địa chỉ: Tổ L cũ, phường Tr, thị xã Ngh, tỉnh Yên Bái. Vắng mặt.

Người bảo vệ quyền lợi ích hợp pháp cho nguyên đơn: Bà Phan Thị Kim Thủy, trợ giúp viên pháp lý Chi nhánh số 1, Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Yên Bái. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện, bản tự khai và các tài liệu có trong hồ sơ nguyên đơn chị Hà Thị H trình bày: Chị và anh Đồng Văn Th chung sống với nhau từ năm 2011 được gia đình hai bên tổ chức cưới hỏi theo phong tục địa phương nhưng đến ngày 24/9/2014 mới đi đăng ký kết hôn tại UBND phường Tr. Quá trình chung sống từ 2011 đến năm 2014 anh chị ở cùng với gia đình chồng tại Tổ B, phường Tr, thị xã Nghĩa Lộ, cuộc sống chung bình thường không có mâu thuẫn lớn. Tuy nhiên sau khi kết hôn được khoảng 01 tháng thì anh H vi phạm pháp luật sau đó bị kết án 6 năm tù giam. Do anh Th bị đi tù nên chị đưa các con về ngoại ở một thời gian sau đó ở riêng tại bản T, phường P từ đó đến nay. Năm 2020 anh Th chấp hành xong án tù về địa phương nhưng cũng không sinh sống cùng với mẹ con chị mà ở nhà bố mẹ đẻ rồi đi làm ăn xa nhà và có mối quan hệ với người phụ nữ khác. Anh không quan tâm

thăm hỏi hay chăm sóc gửi tiền cho chị nuôi con mà để mình chị bưng chải cuộc sống. Do chị và anh không chung sống với nhau trong khoảng thời gian dài nên tình cảm vợ chồng không còn nữa. Chị H xác định vợ chồng không có cuộc sống chung và cùng nhau nuôi con, tình cảm vợ chồng không có, vì vậy nên chị đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh Th.

Tại biên bản lấy lời khai ngày 08/12/2023 chị H khai bổ sung: Khi chị làm đơn ly hôn có nói cho anh Th biết và yêu cầu anh đưa giấy tờ để làm thủ tục nhưng anh không đưa, sau đó anh đi làm ăn xa nhà. Chị có thông báo cho anh biết để đến tòa án làm việc nhưng anh không nói không về được và sẽ gửi ý kiến về tòa án cùng với đồ dùng cho các con.

Về con chung: Chị và anh Th có 02 con chung là Đồng Thái Thùy L, sinh ngày 09/9/2012 và Đồng Ngọc H, sinh ngày 05/8/2014. Chị đề nghị được trực tiếp nuôi dưỡng cả hai con chung sau ly hôn và không yêu cầu anh Th phải cấp dưỡng nuôi các con. Các con chung đều có nguyện vọng được ở với mẹ sau khi bố mẹ ly hôn.

Về tài sản chung chị xác định vợ chồng không có tài sản chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Để chứng minh cho yêu cầu của mình chị H đã nộp cho Tòa án chứng cứ: Trích lục kết hôn số 153/TLKH-BS ngày 09/10/2023 của UBND phường Tr sao trích lục kết hôn giữa chị Hà Thị H và anh Đồng Văn Th. Căn cước công dân Hà Thị H, Đồng Văn Th; Giấy khai sinh Đồng Thái Thùy L, Đồng Ngọc H.

Quá trình tòa án thụ lý và giải quyết vụ án đã thông báo cho anh Th được biết về yêu cầu xin ly hôn của chị H. Tòa án đã tiến hành triệu tập anh đến Tòa án để trình bày ý kiến, quan điểm của mình về vụ án tuy nhiên anh không có mặt mặc dù biết được sự việc.

Tòa án xác minh tại địa phương nơi anh chị sinh sống được biết: Chị H và anh Th kết hôn theo quy định sau đó chung sống với gia đình chồng, năm 2014 anh Th bị kết án tù nên chị H đã đưa các con về nhà ngoại ở. Sau khi ra tù anh Th đi làm xa không về chung sống với mẹ con chị H. Ông Đồng Văn Ch là bố đẻ anh Th cho biết sau khi anh Th ra tù thì về nhà ông ở, sau đó đi làm xa thỉnh thoảng về nhà. Khi chị H làm đơn ly hôn anh Th đang ở nhà nên có biết, các giấy tờ của Tòa án gửi cho anh Th ông nhận thay và đã chụp gửi cho anh Th nhưng anh nói không về được và đồng ý ly hôn, để 2 con cho chị H nuôi dưỡng.

Tòa án mở phiên họp tiếp cận công khai chứng cứ và hòa giải nhưng anh Th không đến tham gia mặc dù có được thông báo họp lệ. Chị H đề nghị không tiến hành hòa giải và yêu cầu Tòa án tiếp tục giải quyết vụ án.

Ngày 25/12/2023 tòa án nhận được văn bản nêu ý kiến và đơn xin xét xử vắng mặt của anh Th do bà Hà Thị Ng là mẹ đẻ chị H cung cấp. Anh Th thừa nhận có đăng ký kết hôn với chị H năm 2014, cuộc sống chung có xảy ra mâu thuẫn không thể hàn gắn được nên không hạnh phúc, vợ chồng sống ly thân nhiều năm tự lo cuộc sống riêng. Anh đồng ý ly hôn và nhất trí để cả hai con cho chị H trực tiếp nuôi dưỡng, anh không phải cấp dưỡng, tài sản chung không yêu cầu giải quyết.

Ngày 04/1/2024 chị H có đơn xin đề nghị vắng mặt tại phiên tòa.

Tại phiên tòa người bảo vệ quyền lợi ích hợp pháp cho nguyên đơn có ý kiến: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị H, xử cho chị H và anh Th được ly hôn, giao cả hai con là Đồng Thái Thùy L, Đồng Ngọc H cho chị H trực tiếp nuôi dưỡng, chị H không yêu cầu anh Th phải cấp dưỡng mà đảm bảo được việc nuôi con nên không buộc anh Th phải cấp dưỡng. Đề nghị miễn án phí cho chị H.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Nghĩa Lộ có quan điểm:

Về việc tuân theo pháp luật tố tụng dân sự của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, thư ký phiên tòa. Nguyên đơn, người bảo vệ quyền lợi ích hợp pháp đã thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ của mình. Bị đơn vắng mặt không có lý do kể từ khi thụ lý đến trước khi có quyết định đưa vụ án ra xét xử là chưa thực hiện đầy đủ các quyền và nghĩa vụ theo quy định pháp luật.

Về quan điểm giải quyết vụ án: Đề nghị HĐXX xử cho chị H được ly hôn anh Th. Giao cả hai con là Đồng Thái Thùy L, Đồng Ngọc H cho chị H trực tiếp nuôi dưỡng, anh Th không phải cấp dưỡng, tài sản chung đương sự xác định không có và không yêu cầu nên không xem xét giải quyết. Về án phí, chị H được miễn theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Chị Hà Thị H khởi kiện về ly hôn với anh Đồng Văn Th có hộ khẩu thường trú tại tổ 1 (bản L), phường Tr, thị xã Nghĩa Lộ. Theo quy định tại Điều 28, 35, 39 Bộ luật tố tụng dân sự thì vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thị xã Nghĩa Lộ, quan hệ pháp luật tranh chấp là: Ly hôn, tranh chấp nuôi con chung. Quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa anh Th không có mặt, cả chị H và anh Th đều có đơn xin xét xử vắng mặt, tòa án căn cứ vào quy định tại Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự tiến hành xét xử vụ án vắng mặt cả hai đương sự.

[2] Xét yêu cầu xin ly hôn:

Chị Hà Thị H và anh Đồng Văn Th tự nguyện chung sống với nhau từ năm 2011, đăng ký kết hôn năm 2014 tại UBND phường Trung Tâm, thị xã Nghĩa Lộ. Lời khai của chị H phù hợp với chứng cứ là Bản trích lục kết hôn số 153/TL-KH-BS ngày 09/10/2023. Theo quy định tại Điều 9 Luật hôn nhân gia đình thì quan hệ hôn nhân của anh chị là hợp pháp.

Cuộc sống chung của vợ chồng thời gian đầu bình thường, không có mâu thuẫn lớn, kể từ sau khi đăng ký kết hôn một thời gian ngắn do anh Th vi phạm pháp luật bị kết án 6 năm tù nên chị H đã đưa các con về nhà mẹ đẻ sinh sống sau đó làm nhà ở riêng. Năm 2020 anh Th chấp hành án xong về địa phương nhưng không về chung sống với mẹ con chị H mà ở nhà bố mẹ đẻ và thường xuyên đi làm ăn xa nhà. Anh H không quan tâm chăm lo cho gia đình mà để chị H một mình gánh vác nuôi dạy con chung. Lời khai của chị H phù hợp với sự xác nhận của gia đình anh Th và thôn bản nơi anh Th cư trú về thời gian, lý do mâu thuẫn của vợ chồng là do anh Th vi phạm pháp luật bị kết án trong thời gian dài nên tình cảm vợ chồng không còn.

Anh Th thừa nhận vợ chồng có mâu thuẫn, sống ly thân đã lâu mỗi người tự lo cho cuộc sống của mình nên không thể hàn gắn được tình cảm, anh đồng ý ly hôn với chị H.

Hội đồng xét xử xét thấy cuộc sống hôn nhân của chị H và anh Th có mâu thuẫn, vợ chồng không cùng nhau tạo dựng cuộc sống chung, sống ly thân trong thời gian dài nên tình cảm không còn. Cả hai đều xác định mâu thuẫn đã trầm trọng nên hôn nhân không có hạnh phúc. Mục đích xây dựng gia đình hòa thuận, hạnh phúc không đạt được, vì vậy việc chị H làm đơn xin ly hôn anh Th là có cơ sở. Căn cứ vào khoản 1 Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình thì yêu cầu xin ly hôn của chị H được chấp nhận.

[3] Về con chung: Chị H và anh Th có 02 con chung là Đồng Thái Thùy L, sinh ngày 09/9/2012 và Đồng Ngọc H, sinh ngày 05/8/2014, quá trình giải quyết vụ án cả anh Th và chị H đều có ý kiến các con chung sẽ do chị H trực tiếp nuôi dưỡng sau ly hôn. Các cháu L và H đều có nguyện vọng được ở với mẹ. Xét thấy hiện nay các con đều ở với chị H và sống ổn định, từ trước đến nay chị H là người chăm sóc, nuôi dưỡng các con là chủ yếu. Do vậy nên cần giao cả hai con chung cho chị H nuôi dưỡng sau ly hôn, do chị H không yêu cầu anh Th cấp dưỡng mà đảm bảo việc chăm sóc nuôi dưỡng các con được tốt nên Hội đồng xét xử không xem xét về phần cấp dưỡng.

[4] Về tài sản: Chị H và anh Th không đề nghị tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[5] Về án phí: Chị H được miễn án phí dân sự sơ thẩm theo quy định do là người dân tộc sinh sống tại thôn bản có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn của thị xã Nghĩa Lộ.

Những đề nghị của người bảo vệ quyền lợi ích hợp pháp cho nguyên đơn và quan điểm của Kiểm sát viên tại phiên tòa là có căn cứ và phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ các Điều 51, 56, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ các Điều 28, 35, 39, 228, 271, 273 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Hà Thị H. Xử cho chị Hà Thị H được ly hôn anh Đồng Văn Th.

2. Giao hai con Đồng Thái Thùy L, sinh ngày 09/9/2012 và Đồng Ngọc H, sinh ngày 05/8/2014 cho chị Hà Thị H trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục. Anh Đồng Văn Th không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Sau khi ly hôn anh Th có quyền thăm nom các con chung, không ai được cản trở quyền này của anh Th.

3. Về án phí dân sự sơ thẩm: Chị Hà Thị H được miễn án phí.

4. Về quyền kháng cáo: Chị H và anh Th có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Yên Bái;
- VKSND TX Nghĩa Lộ;
- CCTHADS TX Nghĩa Lộ;
- UBND P Trung Tâm, TXNL;
- Đương sự;
- Người bảo vệ QLIHP;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Lê Thị Hồng Hạnh